

Số: /TB-SKHĐT

Trà Vinh, ngày tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (lần 2)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Công văn số 274/BKHĐT-PTDN ngày 12/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nguồn NSTW năm 2023;

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh thông báo kế hoạch hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh cụ thể, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN HỖ TRỢ

1. Đối tượng hỗ trợ

Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Tiêu chí xác định, phương thức lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa, thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

- Căn cứ vào khả năng cân đối nguồn lực và định hướng ưu tiên hỗ trợ trong

từng thời kỳ, cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quyết định số lượng doanh nghiệp đủ điều kiện được nhận hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc như sau:

+ Doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp hồ sơ trước được hỗ trợ trước.

+ Doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ và vừa là doanh nghiệp xã hội theo quy định của pháp luật được hỗ trợ trước.

- Trường hợp doanh nghiệp nhỏ và vừa đồng thời đáp ứng điều kiện của các mức hỗ trợ khác nhau trong cùng một nội dung hỗ trợ theo quy định của Đề án này và quy định khác của pháp luật có liên quan thì doanh nghiệp được lựa chọn một mức hỗ trợ có lợi nhất.

- Ngoài các nội dung hỗ trợ riêng theo quy mô doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa quy định chi tiết tại Đề án này, các nội dung hỗ trợ chung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được áp dụng cho cả doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa đáp ứng điều kiện hỗ trợ quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hưởng các nội dung hỗ trợ theo quy định tại Chương IV và các nội dung hỗ trợ khác không trùng lặp quy định tại Chương III Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và trên cơ sở năng lực thực hiện, cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trực tiếp cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có năng lực để cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đủ điều kiện.

II. NỘI DUNG, KINH PHÍ, SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP HỖ TRỢ

1. Nội dung hỗ trợ

- **Về hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:** Hỗ trợ tối đa 50% chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh nhưng không quá 20 triệu đồng/năm đối với doanh nghiệp siêu nhỏ; không quá 50 triệu đồng/năm đối với doanh nghiệp nhỏ và không quá 100 triệu đồng/năm đối với doanh nghiệp vừa bao gồm:

- + Hỗ trợ chữ ký số;
- + Hỗ trợ hóa đơn điện tử;
- + Hỗ trợ phần mềm kế toán.

2. Kinh phí hỗ trợ

- + Hỗ trợ chữ ký số: 3.109.000 đồng
- + Hỗ trợ hóa đơn điện tử: 2.937.000 đồng

+ Hỗ trợ phần mềm kế toán: 13.950.000 đồng

Tổng cộng: 19.996.000 đồng (Sở Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ 50%, còn lại 50% đối ứng doanh nghiệp).

III. HỒ SƠ HỖ TRỢ VÀ THANH QUYẾT TOÁN

1. Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ bao gồm:

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 (*Đính kèm*);
- Những tài liệu, hồ sơ liên quan đến nội dung đề xuất hỗ trợ (nếu có).

2. Hồ sơ thanh toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa bao gồm:

- Thông báo về việc hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Hợp đồng, thanh lý hợp đồng và nghiệm thu (nếu có) giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ;
- Các hoá đơn, chứng từ tài chính có liên quan.

Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo đến Quý Doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh có nhu cầu hỗ trợ thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số theo nội dung nêu trên đề nghị Quý Doanh nghiệp đăng ký theo mẫu tại phụ lục 02 (*Đính kèm*) gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư qua địa chỉ số 19A, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để được xem xét hỗ trợ.

Thời gian nhận hồ sơ hỗ trợ: Từ ngày 19/9/2023 đến hết ngày 30/10/2023.

Thời gian xét duyệt hồ sơ: Ngày 03/11/2023 (Thứ sáu).

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố phổ biến đến các Doanh nghiệp đóng trên địa bàn được biết để đăng ký tham gia hỗ trợ./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Biên tập Website Sở;
- Lưu: VT. ĐKKD.Vu.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồng Ngọc Hưng

Phụ lục 02

TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ, DOANH NGHIỆP VỪA VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ
(Đính kèm Thông báo số /TB-SKHĐT ngày /9/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:.....
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:
Loại hình doanh nghiệp:.....
Địa chỉ trụ sở chính:
Quận/huyện: Tỉnh/thành phố:.....
Điện thoại: Fax: Email:.....

2. Thông tin xác định doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ:

Có vốn điều lệ do một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% trở lên:

Có Không

Tên người quản lý điều hành doanh nghiệp:.....

3. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:
Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm:
Trong đó, số lao động nữ:

Tổng nguồn vốn:

Tổng doanh thu năm trước liền kề:

4. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (*tích X vào ô tương ứng*):

Doanh nghiệp siêu nhỏ Doanh nghiệp nhỏ Doanh nghiệp vừa

5. Các nội dung đề xuất hỗ trợ (Doanh nghiệp lựa chọn một hoặc nhiều nội dung hỗ trợ):

Hỗ trợ công nghệ:

Hỗ trợ tư vấn:.....

Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực:

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên đổi từ hộ kinh doanh:

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo:.....

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị

DOANH NGHIỆP CAM KẾT

1. Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

.....ngày.....tháng.....năm.....

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:.....